



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN TỪ 11-15/05/2026

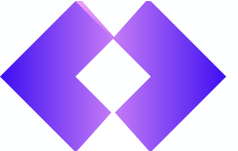
# Lên đỉnh lịch sử...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư  
Research & Proprietary trading





## CPI tháng 4 tăng mạnh do chi phí năng lượng và vật liệu xây dựng

- CPI tháng 4/2026 tăng khoảng 0,84% so với tháng trước và tăng 5,46% so với cùng kỳ, mức cao nhất nhiều tháng gần đây. Giá gas, nhiên liệu và vật liệu xây dựng tiếp tục là nhóm tác động lớn nhất đến lạm phát khi chi phí đầu vào và vận chuyển gia tăng. Bình quân 4 tháng đầu năm, CPI tăng khoảng 3,99%, trong khi lạm phát cơ bản duy trì quanh vùng trên 3,6%. Áp lực lạm phát chi phí đẩy khiến thị trường kỳ vọng cơ quan điều hành sẽ tiếp tục ưu tiên ổn định tỷ giá và thanh khoản thay vì nới lỏng mạnh chính sách tiền tệ trong ngắn hạn.

## Lãi suất liên ngân hàng biến động mạnh do áp lực tỷ giá

- Thị trường tiền tệ ghi nhận lãi suất liên ngân hàng tăng trở lại trong cuối tháng 4 sau giai đoạn hạ nhiệt ngắn. Theo các báo cáo vĩ mô cập nhật đầu tháng 5, thanh khoản hệ thống xuất hiện trạng thái căng cứng bộ khi nhu cầu VND tăng nhằm ổn định tỷ giá USD/VND. Một số kỳ hạn qua đêm và 1 tuần trên thị trường liên ngân hàng tăng đáng kể so với đầu tháng. Diễn biến này phản ánh xu hướng điều hành thận trọng của Ngân hàng Nhà nước trong bối cảnh đồng USD quốc tế còn neo cao và áp lực nhập siêu gia tăng từ đầu năm 2026

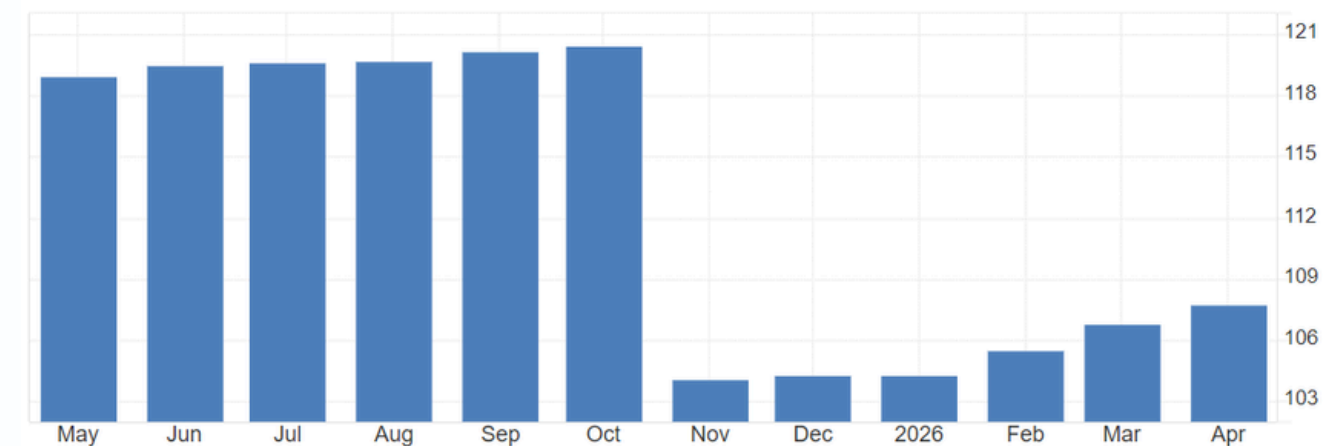
## Moody's nâng triển vọng tín nhiệm Việt Nam: Tạo "đòn bẩy kép" cho dòng vốn và cấu trúc

- Việc Moody's nâng triển vọng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam từ "Ổn định" lên "Tích cực" được xem là tín hiệu tích cực đối với nền kinh tế và thị trường tài chính. Động thái này phản ánh niềm tin của tổ chức xếp hạng quốc tế vào khả năng duy trì ổn định vĩ mô, cải cách thể chế và triển vọng tăng trưởng trung hạn của Việt Nam. Theo đánh giá của các chuyên gia, việc cải thiện triển vọng tín nhiệm sẽ giúp Việt Nam giảm chi phí huy động vốn quốc tế, tạo thuận lợi cho các dự án hạ tầng lớn.

## FDI đăng ký 4 tháng đầu năm tăng mạnh, sản xuất công nghệ tiếp tục hút vốn

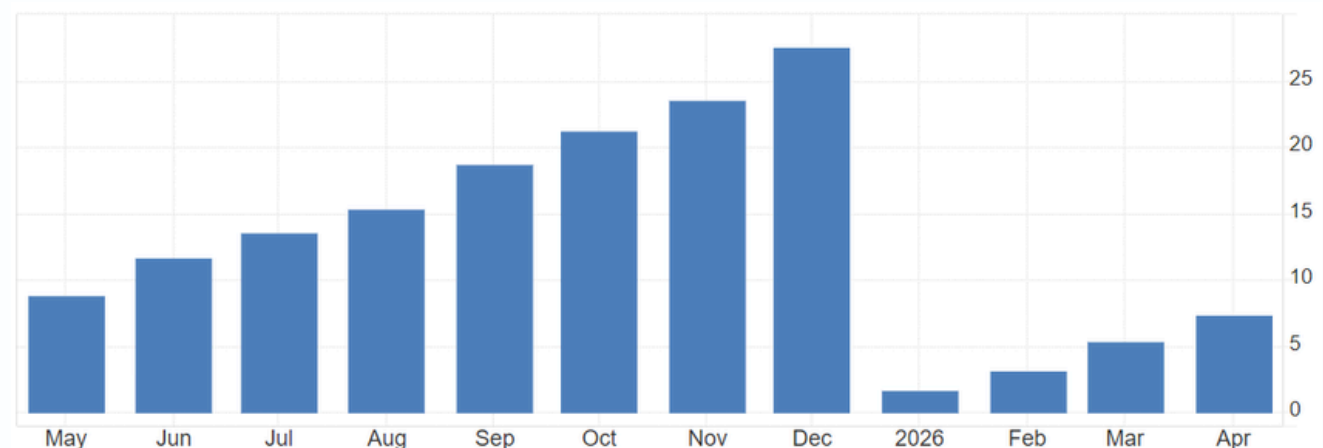
- Dòng vốn FDI vào Việt Nam tiếp tục duy trì xu hướng tích cực trong đầu năm 2026. Theo số liệu cập nhật từ các báo cáo vĩ mô đầu tháng 5, tổng vốn FDI đăng ký đạt khoảng 15,2 tỷ USD, tăng gần 43% so với cùng kỳ, trong khi vốn giải ngân đạt khoảng 5,4 tỷ USD, mức cao nhất nhiều năm cho giai đoạn quý I. Động lực chính đến từ các dự án công nghệ, điện tử và sản xuất linh kiện khi xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn tiếp diễn

## Diễn biến CPI Việt Nam

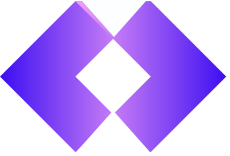


Nguồn: Trading Economic

## Tình hình dòng vốn FDI vào Việt Nam



Nguồn: Trading Economic



## Kinh tế Mỹ tạo thêm việc làm mạnh hơn dự báo, Fed tiếp tục chịu áp lực giữ lãi suất cao

- Mỹ tạo thêm khoảng 228.000 việc làm trong tháng 4/2026, vượt đáng kể kỳ vọng thị trường quanh 180.000 việc làm. Tỷ lệ thất nghiệp tăng nhẹ lên khoảng 4%, trong khi tăng trưởng tiền lương duy trì quanh 3,9%. Dữ liệu lao động tích cực cho thấy nền kinh tế Mỹ vẫn duy trì sức chống chịu tốt dù lãi suất ở mức cao. Sau báo cáo này, thị trường giảm kỳ vọng Fed sớm cắt giảm lãi suất trong mùa hè, đồng thời lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm duy trì trên 4,4%

## Khu vực đồng euro đối mặt áp lực lạm phát kéo dài

- Lạm phát khu vực đồng euro được dự báo duy trì quanh mức 2,5-2,7% trong quý 2/2026, cao hơn mục tiêu 2% của ECB, khiến thị trường giảm kỳ vọng về các đợt cắt giảm lãi suất tiếp theo. ECB hiện giữ lãi suất tiền gửi ở khoảng 2,15%, trong khi tăng trưởng kinh tế khu vực vẫn khá yếu do chi phí tín dụng cao và nhu cầu tiêu dùng suy giảm. Dữ liệu công nghiệp và niềm tin kinh tế tại Đức tiếp tục cho thấy sự phục hồi còn mong manh, đặc biệt ở lĩnh vực sản xuất. Điều này làm gia tăng nguy cơ khu vực đồng euro rơi vào trạng thái tăng trưởng thấp kéo dài trong nửa cuối năm 2026

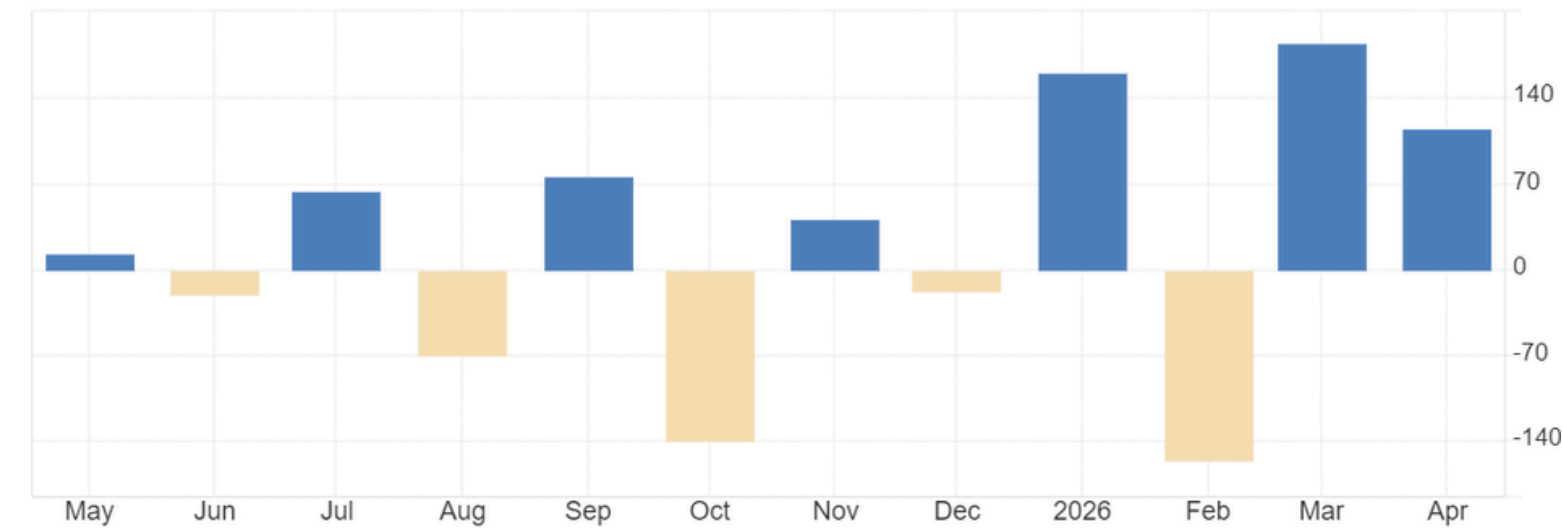
## Trung Quốc chịu áp lực giảm phát và nhu cầu nội địa yếu

- Dữ liệu tháng 4/2026 cho thấy CPI Trung Quốc chỉ tăng khoảng 0,4% so với cùng kỳ, trong khi PPI tiếp tục giảm khoảng 1,5%, phản ánh áp lực giảm phát vẫn kéo dài tại nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Hoạt động tiêu dùng và bất động sản chưa phục hồi rõ nét dù Chính phủ Trung Quốc đã triển khai nhiều biện pháp kích thích. Ngoài ra, tốc độ tăng trưởng tín dụng và đầu tư tư nhân vẫn thấp hơn kỳ vọng, cho thấy niềm tin doanh nghiệp còn yếu. Các chuyên gia nhận định Bắc Kinh có thể tiếp tục nói lỏng tiền tệ và hỗ trợ tài khóa nhằm ổn định tăng trưởng trong các quý tới

## Nhật Bản tiếp tục đối mặt bài toán phục hồi tiêu dùng

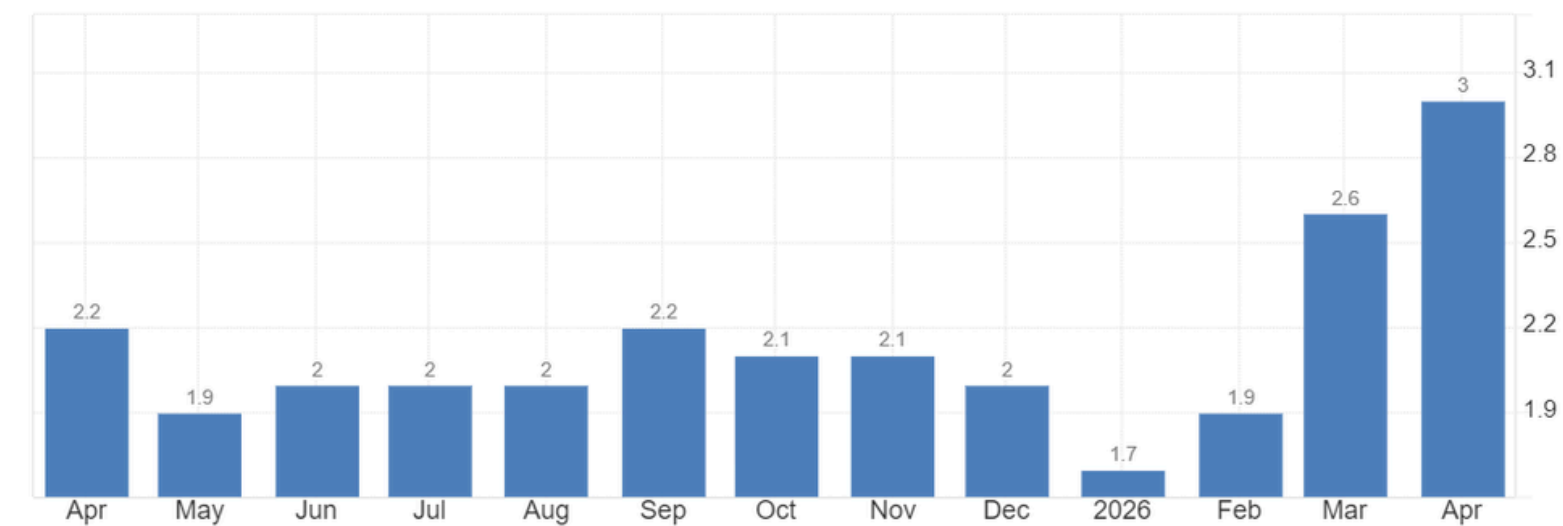
- Chi tiêu hộ gia đình Nhật Bản trong tháng 3/2026 được dự báo tiếp tục suy yếu, trong bối cảnh lạm phát duy trì cao hơn tốc độ tăng lương thực tế. Ngân hàng Trung ương Nhật Bản hiện giữ lãi suất ở mức khoảng 0,75% sau các đợt nâng lãi suất trước đó, nhưng nền kinh tế vẫn đối mặt áp lực phục hồi mong manh. Đồng yên biến động mạnh trước chênh lệch lãi suất với Mỹ, trong khi nhu cầu tiêu dùng nội địa chưa cải thiện đáng kể. Giới đầu tư đang theo dõi khả năng BOJ tiếp tục điều chỉnh chính sách nếu áp lực lạm phát và tỷ giá kéo dài trong thời gian tới

## US Non Farm Payrolls

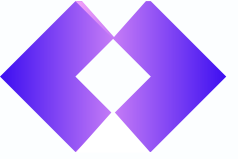


Nguồn: Trading Economic

## Diễn biến lãi suất khu vực đồng Euro



Nguồn: Trading Economic



## Vàng thế giới tái lập mốc 4.700 USD/ounce

- Theo Kitco, lúc 4h30 sáng 10/05 theo giờ Việt Nam, giá vàng thế giới giao ngay đứng ở mức 4.715,7 USD/ounce, tăng 0,34% so với phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá USD trên thị trường tự do khoảng 26.421 đồng/USD, giá vàng thế giới hiện tương đương gần 150 triệu đồng/lượng, chưa bao gồm thuế và phí. Như vậy, vàng miếng SJC trong nước vẫn cao hơn giá vàng quốc tế khoảng 17,5 triệu đồng/lượng. Diễn biến mới nhất cho thấy thị trường vàng đang nhận được lực hỗ trợ từ yếu tố địa chính trị và kỳ vọng chính sách tiền tệ của Mỹ. Trước đó, giá vàng thế giới từng giảm mạnh hơn 10% kể từ khi xung đột bùng phát hồi cuối tháng 2, do giá dầu leo thang làm dấy lên lo ngại lạm phát tăng cao. Khi áp lực lạm phát gia tăng, thị trường thường kỳ vọng các ngân hàng trung ương sẽ duy trì lãi suất cao lâu hơn, tạo áp lực lên vàng.

## Giá dầu tăng nhẹ

- Giá dầu tăng nhẹ trong ngày 08/05 sau khi Iran tiếp tục phóng tên lửa vào Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) và Mỹ tấn công hai tàu chở dầu Iran bị cho là tìm cách né tránh lệnh phong tỏa hải quân. Khép phiên ngày 08/05, hợp đồng dầu Brent tương lai tăng khoảng 1%, đóng cửa ở mức 101.29 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI của Mỹ chốt phiên tăng nhẹ lên 95.42 USD/thùng. Tuy nhiên, cả hai loại dầu đều ghi nhận mức giảm hơn 6% trong tuần khi thị trường kỳ vọng các bên có thể đạt được thỏa thuận chấm dứt chiến tranh. Bộ Quốc phòng UAE cho biết hệ thống phòng không nước này ngày 08/05 đã đánh chặn hai tên lửa đạn đạo và ba máy bay không người lái được phóng từ Iran. Đây ít nhất là lần thứ hai trong tuần Iran tấn công UAE. Trong khi đó, quân đội Mỹ hôm thứ Sáu đã nổ súng vào hai tàu chở dầu Iran không có hàng hóa là M/T Sea Star III và M/T Sevda vì vi phạm lệnh phong tỏa, theo tuyên bố từ Bộ Tư lệnh Trung tâm Mỹ (CENTCOM).

## Giá cao su thế giới kéo dài chuỗi tăng ấn tượng

- Giá cao su thế giới 10/5 tiếp tục kéo dài chuỗi tăng ấn tượng. Theo đó, giá cao su kỳ hạn tháng 6 tại Trung Quốc tăng 0,6%; Nhật Bản tăng 1,5%, Singapore tăng 0,7%. Trong nước, giá thu mua mủ cao su tại nhiều doanh nghiệp lớn tiếp tục đi ngang. Kết thúc phiên giao dịch, giá cao su kỳ hạn tháng 6 tại Trung Quốc tăng 0,6% (110 Nhân dân tệ) lên mức 17.965 Nhân dân tệ/tấn. Tại Nhật Bản, giá cao su kỳ hạn tháng 6 tăng 1,5% (6 Yên) lên mức 406 Yên/kg. Trên Sàn SICOM Singapore, hợp đồng cao su giao tháng 6 được giao dịch gần nhất ở mức 221,1 US cent/kg, tăng 0,7%. Tại Thái Lan, giá cao su kỳ hạn tháng 5/2026 neo quanh mức 80,80 Baht/kg.

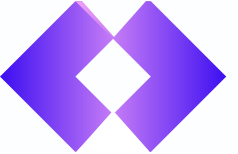
## Biểu đồ diễn biến giá vàng thế giới.



## Biểu đồ diễn biến giá dầu thế giới dầu WTI.



Nguồn: Tradingview.



## Nhận định

### Xu hướng trung dài hạn.

- Trên khung tuần, VNINDEX vẫn duy trì xu hướng tăng trung và dài hạn tích cực khi chỉ số tiếp tục vận động bên trong kênh giá tăng lớn được hình thành từ vùng đáy quan trọng giai đoạn 2020-2022. Kênh tăng này đóng vai trò như cấu trúc xu hướng chủ đạo của thị trường trong nhiều năm qua, với các nhịp điều chỉnh lớn đều được hấp thụ và giữ vững xu hướng đi lên dài hạn. Hiện tại, VN-Index đang tiến sát vùng kháng cự phía trên của kênh tăng dài hạn quanh khu vực 1.900-1.950 điểm. Đây là vùng cản có ý nghĩa kỹ thuật quan trọng khi hội tụ áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng mạnh kéo dài. Việc chỉ số tiếp cận cận trên của kênh tăng thường khiến thị trường xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc tích lũy ngắn hạn trước khi xác lập xu hướng kế tiếp.

### Xu hướng ngắn hạn.

- VNINDEX đang duy trì trạng thái tăng giá ngắn hạn tích cực khi tiếp tục đóng cửa tuần bằng cây nến tăng và giữ vững phía trên cả hai đường trung bình động MA20 và MA40 tuần. Diễn biến này cho thấy dòng tiền vẫn đang vận động ổn định trong xu hướng đi lên, đồng thời lực cầu ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế sau giai đoạn rung lắc trước đó. Việc chỉ số duy trì trên các đường MA quan trọng cũng góp phần củng cố nền xu hướng tăng hiện tại và giúp tâm lý thị trường tiếp tục được cải thiện. Tuy nhiên, do VN-Index hiện đang tiến sát vùng kháng cự mạnh thuộc cận trên của kênh tăng dài hạn, áp lực chốt lời ngắn hạn có thể gia tăng trong các tuần tới.

### Kịch bản.

- Kịch bản 1 (40%):** VN-Index tiếp tục tăng tiến lên vùng 1.950-1.980 điểm.
- Kịch bản 2 (60%):** VN-Index quay lại điều chỉnh kiểm định vùng 1.840-1.860 điểm (Trung bình MA20 tuần).

## Đồ thị kỹ thuật- khung 1W



## Khuyến nghị giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH - THẤP, ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh VN-Index đã liên tục lập đỉnh lịch sử mới nhưng độ rộng thị trường suy yếu và áp lực rung lắc ngày càng gia tăng.
- MUA Có thể giải ngân thăm dò** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm như ngân hàng quốc doanh, chứng khoán, bất động sản, bán lẻ hoặc phòng thủ như điện - năng lượng, bảo hiểm, đầu tư công. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy chặt. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần hoặc tăng mạnh nhiều phiên.
- BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng ở những mã tăng nóng, cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán rông mạnh từ khối ngoại.....



# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Cập nhật ngày 11/05/2026

STT	Mã CP	Khuyến nghị	Giá hiện tại	Vùng mua/bán	Vùng giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Diễn giải
1	BID	CANH MUA	42.40	41-43	48-50	37	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA200. KQKD tích cực, tăng trưởng tín dụng tích cực.
2	MSN	CHỜ MUA	80.20	77-80	90-95	70	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA200. Tiêu dùng nội địa phục hồi, vonfram tăng giá
3	GMD	CHỜ MUA	80.70	75-78	90-95	68	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA20+ MA40. Hưởng lợi xu hướng tăng trưởng ngành cảng biển VN.
4	VJC	CHỜ MUA	176.20	160-165	180-185	150	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA200. KQKD tích cực, triển vọng mở rộng đội bay.
5	VTP	TRUNG LẬP	66.00	58-60	68-70	53	Hỗ trợ bởi 1 loạt các đáy cũ trong quá khứ. Hưởng lợi sự phát triển thương mại điện tử.



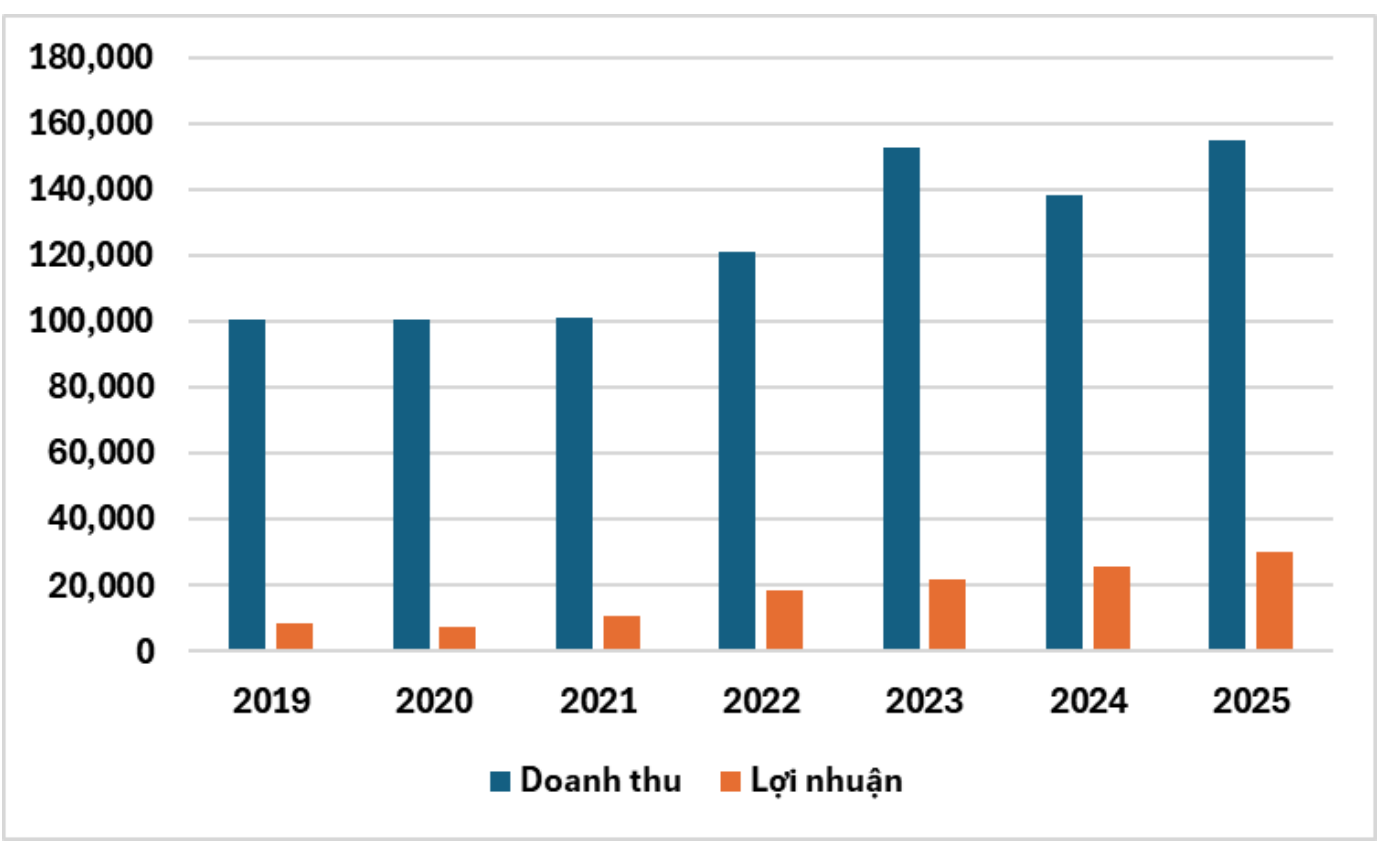
(\*) Khuyến nghị này chỉ nhằm cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không mang tính chất chào mời hay tác động đến giá cổ phiếu.

**Thông tin cổ phiếu**

**CANH MUA**

• Giá ngày 08/05/2026	42.4
• Vốn hóa (tỷ đồng)	308,674.76
• SLCP lưu hành (cp)	7,280,065,210
• KLGĐ BQ 10 phiên	9,085,560
• Giá sổ sách (nghìn đồng)	27.76
• EPS hiện tại (nghìn đồng)	4.40
• P/E	9.64

**Doanh thu và lợi nhuận BID từ năm 2019 đến nay.**



Nguồn: APSC tổng hợp.

**Luận điểm đầu tư**

**Tăng trưởng tín dụng duy trì ổn định, tiếp tục là động lực cốt lõi cho lợi nhuận**

BID vẫn cho thấy lợi thế của một ngân hàng quốc doanh đầu ngành khi duy trì tăng trưởng tín dụng tích cực ngay từ quý I/2026 với dư nợ tăng khoảng 15% so với cùng kỳ, đạt hơn 2,38 triệu tỷ đồng. Thu nhập lãi thuần tiếp tục đóng vai trò động lực chính khi tăng gần 13%, chiếm tới 76% tổng thu nhập hoạt động. Trong bối cảnh nhu cầu vốn cho đầu tư công, hạ tầng và sản xuất vẫn lớn, BID được kỳ vọng tiếp tục hưởng lợi nhờ tệp khách hàng doanh nghiệp quy mô lớn cùng khả năng mở rộng tín dụng ổn định trong các năm tới.

**Kế hoạch tăng vốn quy mô lớn tạo dư địa cho chu kỳ tăng trưởng mới**

Điểm nhấn quan trọng của BID trong năm 2026 là kế hoạch tăng vốn điều lệ gần 37%, nâng vốn lên xấp xỉ 99.600 tỷ đồng thông qua chia cổ tức cổ phiếu và phát hành thêm. Việc củng cố nền tảng vốn không chỉ giúp cải thiện hệ số an toàn vốn CAR lên vùng 9,5-10%, mà còn mở ra dư địa tăng trưởng tín dụng dài hạn trong bối cảnh yêu cầu Basel ngày càng khắt khe. Đây được xem là bước chuẩn bị chiến lược để BID duy trì vị thế dẫn đầu hệ thống về quy mô tài sản và khả năng mở rộng hoạt động.

**Áp lực NIM và chi phí vốn là thách thức ngắn hạn cần theo dõi**

Dù duy trì tăng trưởng lợi nhuận, biên lãi ròng (NIM) của BID đã giảm xuống còn 1,9% do chi phí vốn tăng mạnh trong bối cảnh cạnh tranh lãi suất huy động gay gắt. Tiền gửi khách hàng giảm 3,7% từ đầu năm khiến ngân hàng phải gia tăng phát hành giấy tờ có giá, kéo chi phí huy động lên cao hơn. Đồng thời, lợi suất tài sản suy giảm do thoái lãi dự thu cũng phản ánh phần nào áp lực từ chất lượng tín dụng. Điều này cho thấy khả năng cải thiện NIM sẽ là yếu tố quyết định mức độ phục hồi lợi nhuận trong các quý tới.

**Chất lượng tài sản chưa thực sự ổn định, nhưng vẫn trong tầm kiểm soát**

Tỷ lệ nợ xấu của BID tăng trở lại lên 1,76% trong quý I/2026, trong khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm xuống dưới 87%, cho thấy bộ đệm dự phòng đang mỏng hơn so với cuối năm trước. Dù nợ nhóm 2 vẫn được kiểm soát tương đối ổn định, nợ xấu hình thành mới tăng mạnh theo quý phản ánh áp lực trích lập dự phòng chưa thể sớm hạ nhiệt. Tuy nhiên, với quy mô lớn, khả năng xử lý nợ tốt cùng sự hỗ trợ từ tăng vốn, BID vẫn có nền tảng đủ mạnh để kiểm soát rủi ro tín dụng trong trung và dài hạn.

• **Kết quả kinh doanh. Quý I/2026**, BID tổng thu nhập hoạt động đạt 20.698 tỷ đồng (+15,6% yoy), lợi nhuận sau thuế đạt 6.801 tỷ đồng (+16,5% yoy).



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	40.69	Tích cực
MA 40	40.29	Tích cực
MACD	0.02	Tích cực
RSI	60.31	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	41	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	37	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	50	Đường kênh tăng dài hạn
Kháng cự 2	55	Đỉnh cũ 02/2026

## BID (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Giá hiện tại	42.40
Giá mua mục tiêu	41-43
Giá bán mục tiêu	48-50
Giá bán cắt lỗ	37
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị  
**CANH MUA**

## Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu BID đang duy trì xu hướng trung dài hạn tích cực khi tiếp tục vận động trong kênh tăng giá hình thành từ các đáy quan trọng năm 2017, 2018 và 2020. Hiện giá đang được hỗ trợ tốt quanh đường MA200, cho thấy xu hướng dài hạn vẫn chưa bị phá vỡ và lực cầu trung hạn vẫn duy trì ổn định. Dù BID vẫn đang nằm dưới kháng cự MA100, khoảng cách với đường trung bình này đang dần thu hẹp, phản ánh trạng thái tích lũy tích cực sau nhịp điều chỉnh trước đó. Việc giữ vững nền giá trên MA200 sẽ tạo tiền đề để cổ phiếu hướng tới khả năng vượt MA100 và quay lại xu hướng tăng trung hạn.
- **Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu BID đang cho tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn tích cực sau giai đoạn điều chỉnh từ đỉnh tháng 02/2026 và tích lũy kéo dài trong vùng 39-42 với thanh khoản thấp, cho thấy áp lực bán dần suy yếu. Những phiên gần đây, cổ phiếu bắt đầu xuất hiện tín hiệu breakout khỏi nền tích lũy khi giá vượt vùng cản 42 đi kèm thanh khoản cải thiện, phản ánh dòng tiền đang quay trở lại. MACD hiện nằm trên đường tín hiệu và cả hai đường cùng hướng lên vượt ngưỡng zero, đồng thời histogram mở rộng miền dương cho thấy động lượng tăng đang mạnh dần. RSI cũng tăng tiến lên vùng quá mua, thể hiện lực cầu ngắn hạn chiếm ưu thế rõ rệt. Nếu duy trì được trên vùng 42, BID có khả năng tiếp tục mở rộng nhịp hồi phục hướng lên các vùng kháng cự cao hơn trong thời gian tới.
- **Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 41-42 tương ứng với hỗ trợ bởi đường trung bình MA200. Kháng cự quan trọng tại vùng 48-50 tương ứng kháng cự đường kênh tăng dài hạn.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm trung hoặc dài hạn cổ phiếu này có thể canh mua trong vùng 41-43 mua gia tăng 1 phần so với lượng hàng đã có sẵn.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, canh mua mới tại vùng 41-43 với vốn giải ngân test 20%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

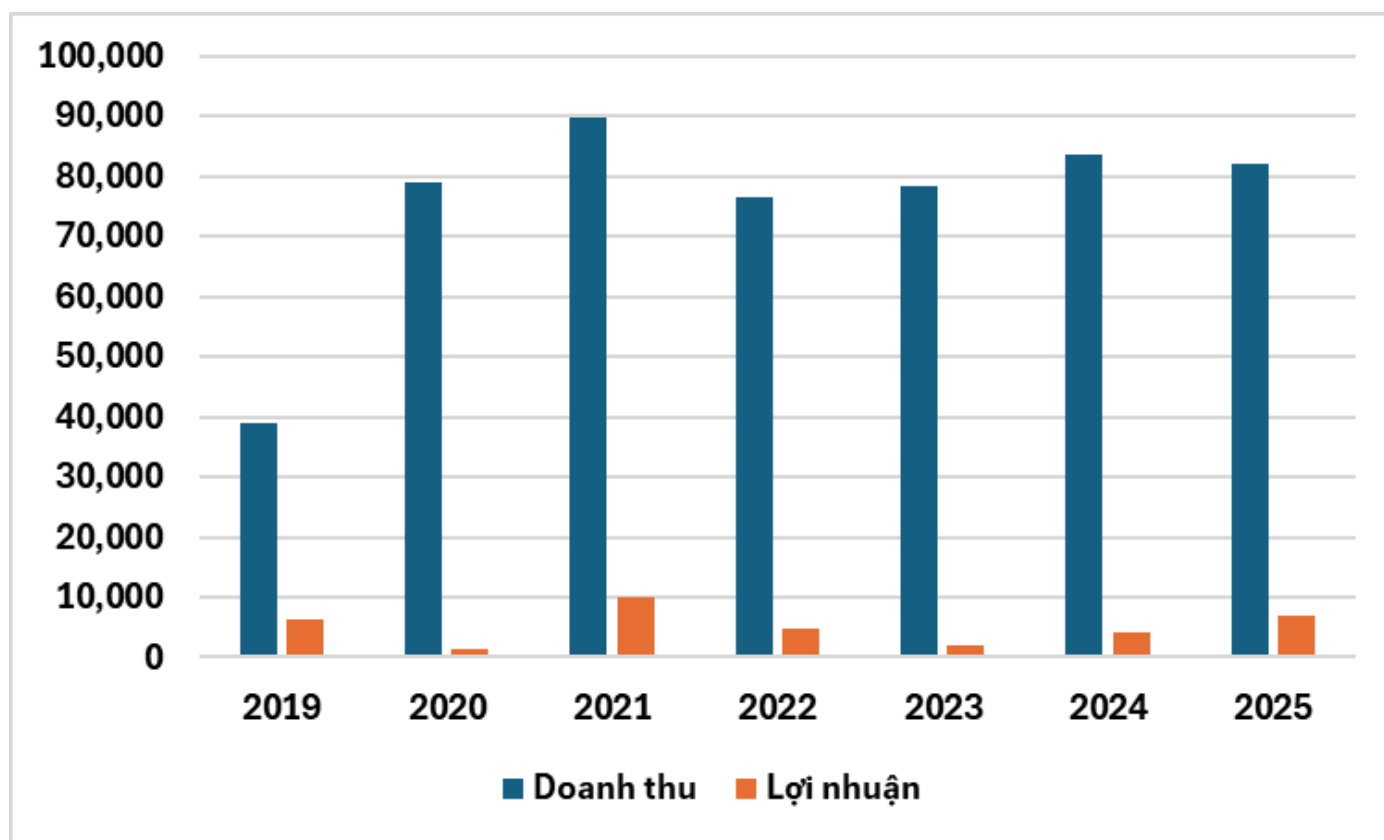


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 08/05/2026	80.20
• Vốn hóa (tỷ đồng)	115,962.42
• SLCP lưu hành (cp)	1,445,915,457
• KLGD BQ 10 phiên	6,492,620
• Giá sổ sách	25.35
• EPS hiện tại	3.44
• P/E	23.34

Doanh thu và lợi nhuận MSN từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

**MCH: Tái cấu trúc để quay lại quỹ đạo tăng trưởng.**

- Năm 2025, MCH ghi nhận doanh thu giảm 1% YoY do tác động tạm thời từ việc giảm tồn kho tại kênh truyền thống khi thay đổi quy định thuế và hóa đơn điện tử; quý 4/2025 cho thấy tín hiệu phục hồi với doanh thu tăng 3% YoY. Ban lãnh đạo đang đẩy mạnh tái cấu trúc hệ thống phân phối, giảm tỷ trọng nhà phân phối từ 60% xuống 30% và tăng tiếp cận trực tiếp cửa hàng bán lẻ thông qua đội ngũ bán hàng thống nhất, ứng dụng quét QR và AI gợi ý sản phẩm. Sang năm 2026, MCH đặt mục tiêu doanh thu 33,8–35,0 nghìn tỷ đồng (+11–15% YoY), với động lực từ chuyển đổi kênh phân phối và sản phẩm mới như Omachi cao cấp và Wakeup 247.

**WCM: Tiếp tục là trụ cột tăng trưởng ổn định.**

- WinCommerce tiếp tục khẳng định hiệu quả mô hình kinh doanh khi năm 2025 ghi nhận doanh thu tăng 18% YoY, EBITDA tăng 38% YoY, biên EBITDA mở rộng lên 4,6% và tăng trưởng doanh thu trên cùng cửa hàng đạt 9%. Bước sang năm 2026, WCM đặt mục tiêu doanh thu 45,0–47,0 nghìn tỷ đồng, tương ứng mức tăng 15–21% YoY, cùng EBITDA 2,4–2,7 nghìn tỷ đồng, tăng 33–50% YoY, với động lực chính đến từ mở rộng mạng lưới cửa hàng và chiến lược thâm nhập sâu hơn vào thị trường nông thôn.

**MML: Tăng trưởng mạnh 2025, nhưng biên lợi nhuận chịu áp lực năm 2026.**

- Masan MeatLife ghi nhận kết quả tích cực trong năm 2025 với doanh thu tăng 21% YoY nhờ giá heo hơi thuận lợi cùng chiến lược đổi mới sản phẩm, trong đó các sản phẩm mới đóng góp khoảng 29% tổng doanh thu mảng thịt chế biến. Sang 2026, MML đặt mục tiêu doanh thu đạt 10,1–10,5 nghìn tỷ đồng, tương ứng tăng 9–14% YoY.

**MHT: Hưởng lợi từ chu kỳ giá hàng hóa.**

- Năm 2025, doanh thu Masan High-Tech Materials giảm mạnh do tác động của thương vụ thoái vốn HCS, song nếu loại trừ yếu tố này, doanh thu LFL vẫn tăng 19%, trong khi EBITDA tăng 22% YoY nhờ giá hàng hóa duy trì ở mức cao trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị. Bước sang năm 2026, MHT đặt mục tiêu tăng trưởng bứt phá với doanh thu 11,0–12,5 nghìn tỷ đồng, tương ứng mức tăng 60–68% YoY theo cơ sở LFL, EBITDA đạt 2,9–3,2 nghìn tỷ đồng, với giả định giá vonfram ở mức 900 USD/mtu, thấp hơn đáng kể so với giá thị trường.
- **Kết quả kinh doanh.** Lũy kế cả năm, doanh thu đạt 81.621 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ; lợi nhuận đạt 6.764 tỷ đồng, gấp 1,6 lần so với cùng kỳ.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	78.17	Tích cực
MA 40	76.12	Tích cực
MACD	0.81	Tích cực
RSI	61.31	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	78	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	73	Đáy cũ 12/2025
Kháng cự 1	85	Đỉnh cũ 02/2026
Kháng cự 2	90	Đỉnh cũ 10/2025

## MSN (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

Giá hiện tại	80.20
Giá mua mục tiêu	77-80
Giá bán mục tiêu	90-95
Giá bán cắt lỗ	70
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu MSN cho thấy tín hiệu cải thiện tích cực sau giai đoạn điều chỉnh khi giá đã breakout trở lại và vượt lên trên cả MA100 và MA200, qua đó củng cố lại xu hướng tăng chủ đạo. Về cấu trúc xu hướng, cổ phiếu đang vận động trong trạng thái tích lũy - hồi phục trong kênh giá đi ngang đến tăng nhẹ, và việc vượt lại hai đường trung bình dài hạn cho thấy nền giá đang được nâng lên, đồng thời các đường MA100 và MA200 chuyển vai trò thành vùng hỗ trợ quan trọng. Diễn biến hiện tại cho thấy xu hướng trung dài hạn của MSN đang dần được cải thiện theo hướng tích cực hơn.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu MSN đang cho tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn tích cực sau khi breakout thành công đường xu hướng giảm kéo dài từ các đỉnh tháng 10/2025 và tháng 01/2026. Giá hiện duy trì trên vùng hỗ trợ MA20 và MA200, cho thấy xu hướng hồi phục đang dần được củng cố sau giai đoạn tích lũy. MACD tiếp tục nằm trên đường tín hiệu và vận động trên ngưỡng zero, phản ánh động lượng tăng vẫn được duy trì dù chưa bước vào pha tăng tốc mạnh. Histogram duy trì trong vùng dương, trong khi RSI tăng lên quanh vùng trên 60 cho thấy sức mạnh giá đang cải thiện và dòng tiền có xu hướng quay trở lại. Nếu giữ vững vùng hỗ trợ quanh 78-79, MSN nhiều khả năng sẽ tiếp tục mở rộng nhịp tăng trong ngắn hạn hướng lên các vùng kháng cự cao hơn.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất: 77-80, tương ứng hỗ trợ đường trung bình MA200. Kháng cự quan trọng tại vùng 90-95 tương ứng kháng cự bởi đỉnh cũ tháng 10/2026.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu này vẫn muốn giữ trung - dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân vùng 77-80.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc chờ mua lướt sóng (20%-30% vốn) tại vùng giá 77-80. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

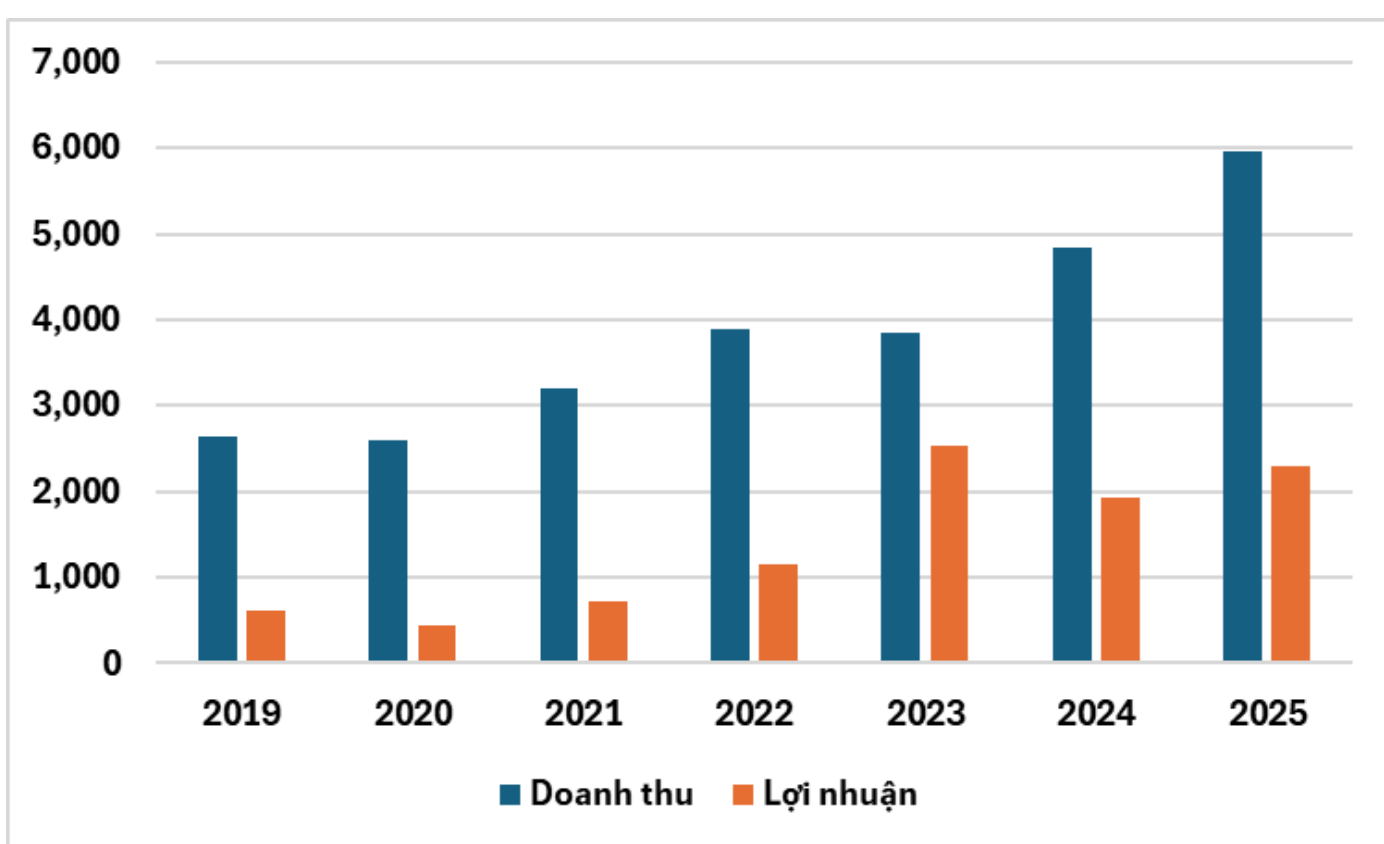


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 08/05/2026	80.70
• Vốn hóa (tỷ đồng)	34,418.16
• SLCP lưu hành (cp)	426,495,109
• KLGĐ BQ 10 phiên	1,514,480
• Giá sổ sách	32.32
• EPS hiện tại	4.22
• P/E	19.13

Doanh thu và lợi nhuận GMD từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Gemalink tiếp tục là động lực tăng trưởng lớn nhất của GMD

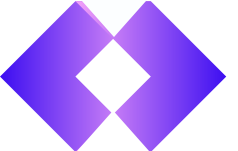
- Gemalink đang trở thành “cỗ máy lợi nhuận” quan trọng nhất của GMD khi sản lượng quý 1/2026 đạt khoảng 523 nghìn TEU, tăng mạnh 19% so với cùng kỳ và duy trì trạng thái khai thác vượt công suất thiết kế. Đáng chú ý, lợi nhuận đóng góp từ Gemalink tăng khoảng 46% YoY nhờ cả yếu tố sản lượng lẫn việc điều chỉnh tăng giá dịch vụ xếp dỡ khoảng 10% từ tháng 02/2026. Trong bối cảnh xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng sang Việt Nam vẫn tiếp diễn, các cảng nước sâu như Gemalink được kỳ vọng tiếp tục hưởng lợi lớn từ nhu cầu xuất khẩu sang Mỹ và EU. Đây sẽ là nền tảng giúp GMD duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao trong nhiều năm tới.

Chiến lược mở rộng sang hệ sinh thái hàng hải mở ra chu kỳ tăng trưởng mới

- Tại ĐHCĐ 2026, GMD công bố chiến lược chuyển đổi từ mô hình “Port-centric” sang “Maritime-centric”, cho thấy tham vọng mở rộng từ khai thác cảng sang toàn bộ chuỗi giá trị hàng hải. Doanh nghiệp đặt mục tiêu tăng trưởng LNTT bình quân khoảng 20%/năm trong giai đoạn 2026–2030 với các trụ cột gồm cảng biển, logistics tích hợp, vận tải biển và dịch vụ công nghiệp hàng hải. Đặc biệt, kế hoạch nâng quy mô đội tàu lên khoảng 2,5 lần vào năm 2030 và triển khai Gemalink giai đoạn 2–3 sẽ tạo dư địa tăng trưởng rất lớn cho GMD trong trung và dài hạn. Nếu triển khai thành công, GMD có thể chuyển mình từ doanh nghiệp khai thác cảng sang mô hình tập đoàn hàng hải tích hợp hàng đầu Việt Nam.

Hưởng lợi trực tiếp từ xu hướng tăng trưởng dài hạn của ngành cảng biển Việt Nam

- Việt Nam đang ngày càng gia tăng vai trò trong chuỗi cung ứng toàn cầu khi thị phần container và hoạt động xuất khẩu tiếp tục mở rộng. Trong bối cảnh hạ tầng cảng nước sâu được đầu tư mạnh và dòng vốn FDI duy trì tích cực, các doanh nghiệp đầu ngành như GMD sẽ là nhóm hưởng lợi rõ nét nhất. Việc Nam Đình Vũ giai đoạn 3 đi vào vận hành cùng kế hoạch triển khai Gemalink giai đoạn 2 từ năm 2028 sẽ giúp GMD tiếp tục mở rộng công suất khai thác trong dài hạn. Với vị thế dẫn đầu, mạng lưới cảng chiến lược và khả năng đón đầu xu hướng logistics khu vực, GMD đang sở hữu dư địa tăng trưởng bền vững trong nhiều năm tới.
- **Kết quả kinh doanh.** Q1/2026 GMD đạt doanh thu đạt 1.452 tỷ đồng (+14% yoy) và LNST công ty mẹ tăng mạnh 33% yoy đạt 534 tỷ đồng. Động lực tăng trưởng chính đến từ mảng khai thác cảng và logistics, đặc biệt là sản lượng tại Gemalink tăng 18,5% svck nhờ nhu cầu hàng hóa khả quan và tăng giá cước xếp dỡ thêm 10%



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	75.17	Tích cực
MA 40	75.46	Tích cực
MACD	1.07	Tích cực
RSI	67.92	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	75	Đường trung bình MA20+MA40
Hỗ trợ 2	70	Đường trung bình MA100
Kháng cự 1	90	Đường kênh tăng dài hạn
Kháng cự 2	102	Fibonacci mở rộng 100%

## GMD (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Giá hiện tại	80.70
Giá mua tiềm năng	75-78
Giá bán mục tiêu(TP)	90-95
Giá bán dừng lỗ(SL)	68
Phương pháp GD	Swing trade

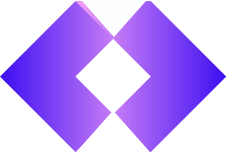
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu GMD đang duy trì xu hướng trung dài hạn tích cực khi tiếp tục vận động ổn định bên trong kênh tăng giá được hình thành từ đường xu hướng nối các vùng đáy quan trọng tháng 4/2025 và 12/2025. Cấu trúc giá cho thấy cổ phiếu vẫn đang bám sát xu hướng tăng chủ đạo với các nhịp điều chỉnh mang tính tích lũy, chưa xuất hiện tín hiệu phá vỡ xu hướng dài hạn. Hiện tại, giá GMD đang duy trì phía trên cả hai đường trung bình động MA100 và MA200, đồng thời các đường MA này đều có độ dốc hướng lên rõ rệt. Điều này phản ánh xu hướng tăng trung dài hạn đang được củng cố tích cực, trong bối cảnh dòng tiền vẫn duy trì sự hiện diện ổn định tại cổ phiếu.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu GMD đang cho tín hiệu ngắn hạn tích cực sau khi breakout thành công mô hình tam giác tích lũy hình thành từ nhịp điều chỉnh kể từ vùng đỉnh tháng 3/2026. Việc giá vượt cản cho thấy lực cầu đang quay trở lại và xu hướng tăng ngắn hạn có dấu hiệu được tái xác nhận. Đồng thời, MACD tiếp tục nằm trên đường tín hiệu và histogram mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lượng tăng giá đang được cải thiện rõ rệt. Chỉ báo RSI tiến sát vùng quá mua cho thấy dòng tiền vẫn vận động mạnh, dù có thể xuất hiện các nhịp rung lắc kỹ thuật trong ngắn hạn. Nhìn chung, cấu trúc kỹ thuật hiện tại vẫn nghiêng về kịch bản tiếp tục mở rộng đà tăng trong thời gian tới.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 75-78 (tương ứng với hỗ trợ bởi cạnh trên mô hình tam giác và MA20+MA40). Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 90-95 kháng cự bởi đường kênh tăng dài hạn.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm giữ cổ phiếu này trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 75-78.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 75-78 với vốn giải ngân test 20-30%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

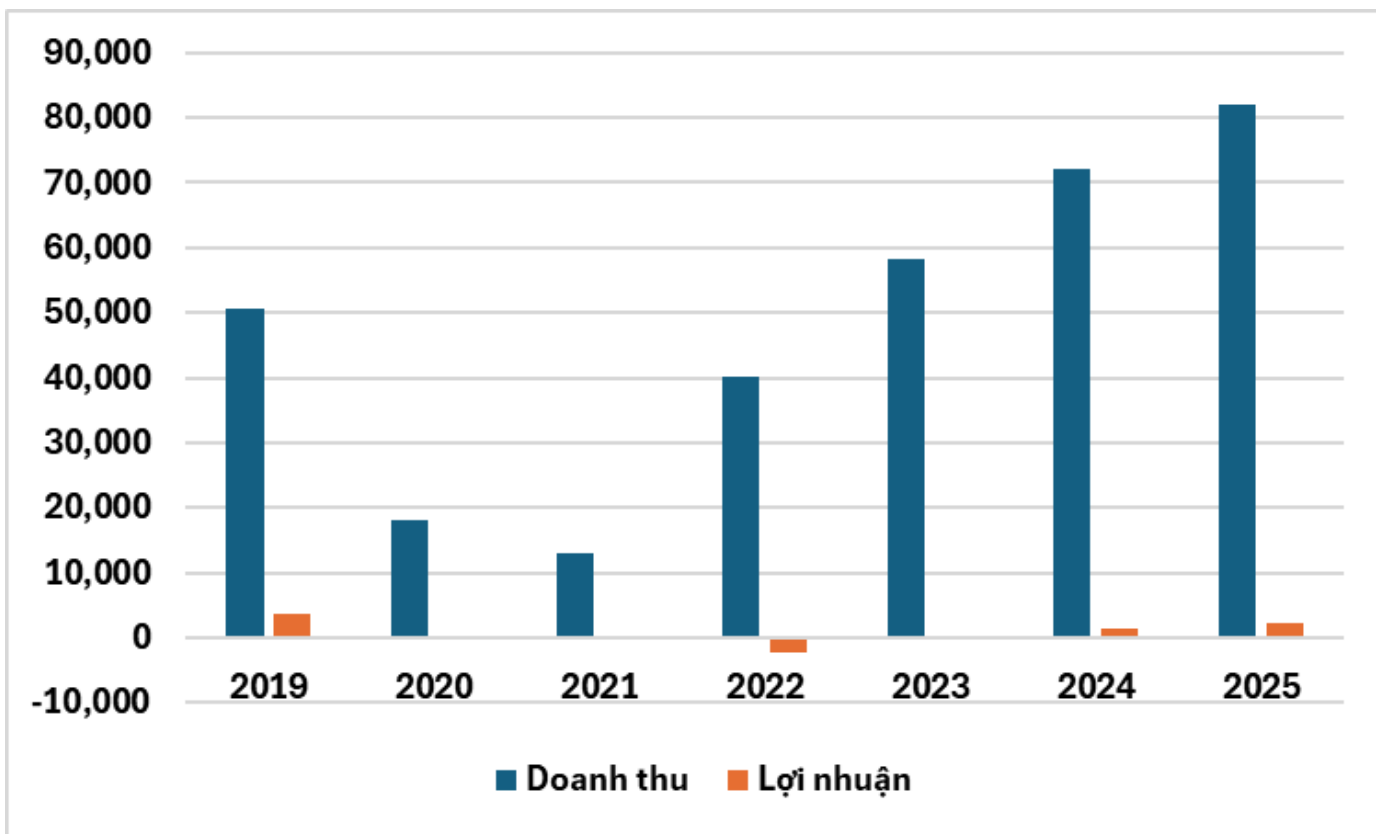


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 08/05/2026	176.20
• Vốn hóa (tỷ đồng)	104,241.92
• SLCP lưu hành (cp)	591,611,334
• KLGĐ BQ 10 phiên	1,409,850
• Giá sổ sách	44.65
• EPS hiện tại	4.29
• P/E	41.07

Doanh thu và lợi nhuận VJC từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

**Động lực tăng trưởng đến từ thị trường quốc tế với biên lợi nhuận vượt trội**

- VJC đang tận dụng tốt sự phục hồi mạnh mẽ của thị trường quốc tế để thúc đẩy tăng trưởng, thể hiện qua doanh thu quốc tế quý 1/2026 tăng 24% YoY, trở thành trụ cột chính của mảng vận tải hàng không. Trong khi thị trường nội địa có dấu hiệu chững lại, chiến lược dịch chuyển sang các đường bay quốc tế giúp hãng cải thiện đáng kể chất lượng doanh thu nhờ mức giá vé và biên lợi nhuận cao hơn. Điều này không chỉ giúp bù đắp sự suy yếu ngắn hạn của thị trường trong nước mà còn mở ra dư địa tăng trưởng dài hạn khi nhu cầu du lịch xuyên biên giới tiếp tục phục hồi. Với định hướng mở rộng mạnh sang châu Á và xa hơn là châu Âu, mảng quốc tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục là “đầu kéo” lợi nhuận trong các năm tới.

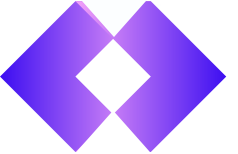
**Hiệu quả khai thác cải thiện rõ rệt, củng cố nền tảng sinh lời bền vững**

- Bên cạnh tăng trưởng sản lượng, VJC đang cho thấy sự cải thiện đáng kể về hiệu quả vận hành khi hệ số tải đạt 85%, tăng 5 điểm phần trăm so với cùng kỳ. Tổng lượng hành khách đạt 7,2 triệu lượt (+5% YoY), trong đó khách quốc tế tăng 8%, phản ánh sự phục hồi đồng đều cả về quy mô lẫn chất lượng. Việc tối ưu hóa công suất khai thác giúp hãng hấp thụ tốt hơn chi phí cố định – yếu tố then chốt trong ngành hàng không có đòn bẩy hoạt động cao. Nhờ đó, biên lợi nhuận ròng được cải thiện lên 4,8% (+1,2 điểm % YoY), cho thấy hiệu quả vận hành đang dần chuyển hóa thành kết quả tài chính cụ thể. Đây là nền tảng quan trọng để VJC duy trì tăng trưởng lợi nhuận trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt.

**Mở rộng đội bay quy mô lớn gắn với chiến lược đường dài**

- VJC đang bước vào chu kỳ mở rộng mạnh mẽ với kế hoạch nâng đội bay lên 115 chiếc trong năm 2026 (so với 101 chiếc cuối 2025), đồng thời hướng tới quy mô khoảng 150 chiếc nếu tính cả các thị trường quốc tế. Đáng chú ý, việc đầu tư các dòng tàu bay thân rộng như A330neo cho thấy tham vọng tiến vào phân khúc đường bay dài – nơi có tiềm năng doanh thu và biên lợi nhuận cao hơn. Song song đó, các hợp đồng lớn như thỏa thuận 5,4 tỷ USD với Pratt & Whitney cho động cơ GTF và kế hoạch khai thác Boeing 737-8 cho thấy sự chuẩn bị bài bản về năng lực vận hành. Khi các đường bay dài tới châu Âu được triển khai, VJC có thể bước sang một giai đoạn tăng trưởng mới với cấu trúc doanh thu cao cấp hơn và ít phụ thuộc vào thị trường ngắn hạn.

- **Kết quả kinh doanh.** Quý 1/2026, doanh thu 21 nghìn tỷ (+17% YoY, và LNST đạt 1,0 nghìn tỷ (+58% YoY).



# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- VJC (HOSE)

## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	175.58	Tích cực
MA 40	166.78	Tích cực
MACD	4.05	Tích cực
RSI	54.42	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	165	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	150	Đường kênh giảm
Kháng cự 1	180	Đường trung bình MA100
Kháng cự 2	190	Đường xu hướng giảm

## VJC (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

Giá hiện tại	176.20
Giá mua tiềm năng	160-165
Giá (TP)	180-185
Giá dừng lỗ (SL)	150
Phương pháp GD	Swing trade

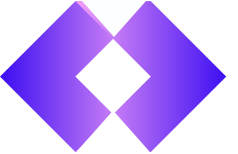
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu VJC vẫn duy trì xu hướng tăng tích cực khi giá tiếp tục vận động phía trên đường trung bình động MA200. Việc MA200 duy trì độ dốc đi lên cho thấy xu hướng chủ đạo của cổ phiếu vẫn chưa bị phá vỡ, đồng thời phản ánh nền tảng tăng trưởng trung dài hạn vẫn đang được giữ vững sau giai đoạn tích lũy trước đó. Tuy nhiên, trong ngắn hạn hơn, phiên giao dịch gần đây ghi nhận tín hiệu suy yếu khi giá có dấu hiệu breakdown xuống dưới đường MA100. Đây là tín hiệu cho thấy đà tăng trung hạn đang chững lại và áp lực điều chỉnh ngắn hạn có xu hướng gia tăng. Dù vậy, việc giá vẫn duy trì phía trên MA200 cho thấy xu hướng tăng dài hạn hiện chưa chuyển sang trạng thái tiêu cực.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu VJC hiện vẫn đang vận động trong kênh giảm ngắn hạn được hình thành từ các vùng đỉnh tháng 12/2025 và tháng 01/2026. Trong các phiên gần đây, giá đã hồi phục lên sát vùng kháng cự của đường xu hướng giảm nhưng chưa thể bứt phá thành công và đang xuất hiện nhịp điều chỉnh nhẹ trở lại. Tín hiệu động lượng cho thấy đà hồi phục có phần chững lại khi MACD vẫn nằm trên đường tín hiệu nhưng histogram đang thu hẹp dần về ngưỡng zero. Đồng thời, RSI quay đầu suy giảm phản ánh lực cầu ngắn hạn chưa thực sự đủ mạnh để đảo chiều xu hướng hiện tại. Nhìn chung, VJC vẫn đang trong giai đoạn tích lũy điều chỉnh và cần vượt thành công kênh giảm để xác nhận xu hướng hồi phục rõ nét hơn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 160-165 tương ứng với hỗ trợ bởi đường trung bình MA200. Kháng cự quan trọng tại vùng 180-185 tương ứng kháng cự bởi đường xu hướng giảm ngắn hạn.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm trung hoặc dài hạn cổ phiếu này có thể chờ mua trong vùng 160-165 mua gia tăng 1 phần so với lượng hàng đã có sẵn.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng 160-165 với vốn giải ngân test 20%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

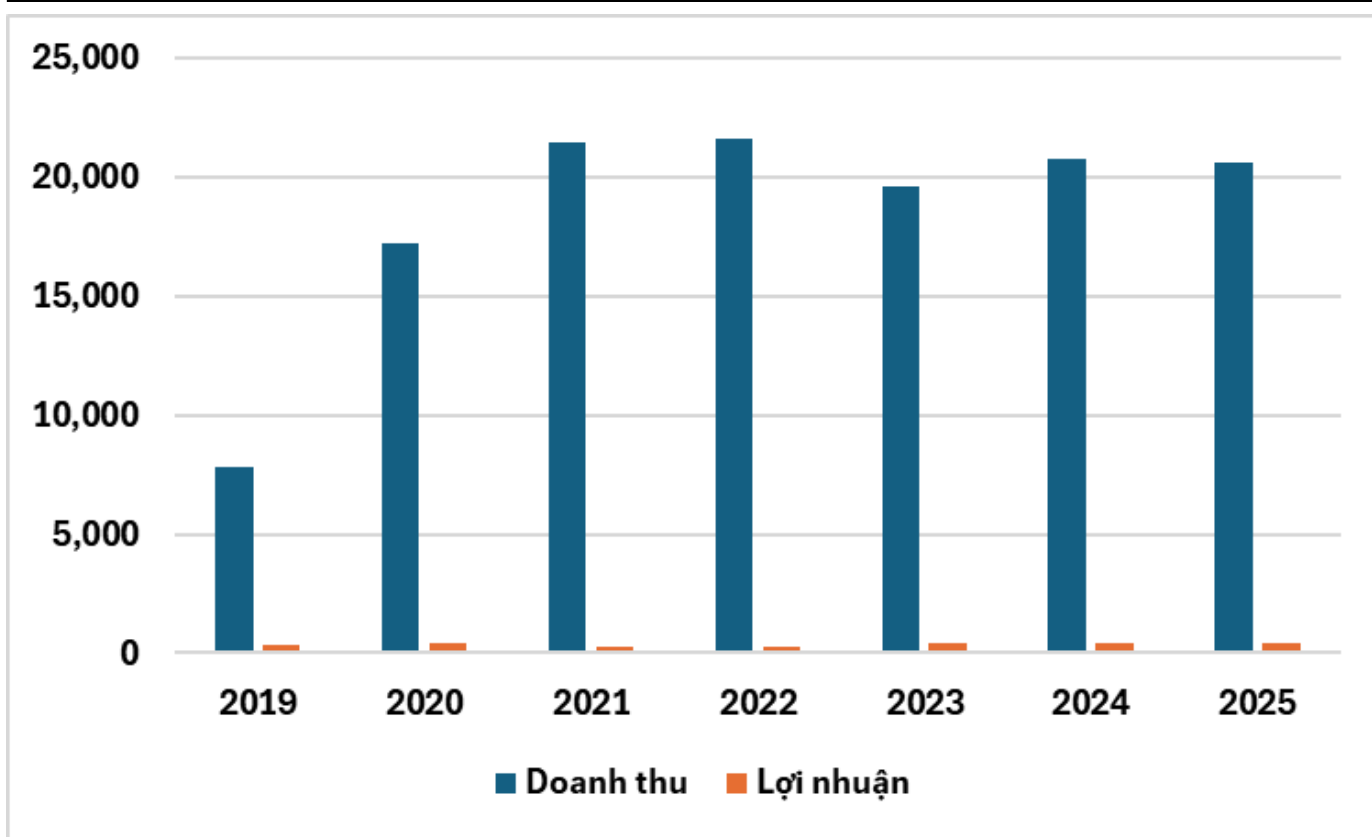


Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 08/05/2026	66.00
• Vốn hóa (tỷ đồng)	11,413.51
• SLCP lưu hành (cp)	172,931,920
• KLGĐ BQ 10 phiên	472,080
• Giá sổ sách	18.61
• EPS hiện tại	3.10
• P/E	21.30

Doanh thu và lợi nhuận VTP từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Chấp nhận “hy sinh” lợi nhuận ngắn hạn để xây nền cho chu kỳ tăng trưởng mới

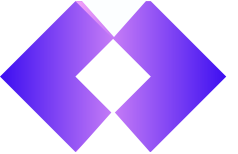
- VTP đang chủ động đánh đổi tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2026 để tập trung đầu tư hạ tầng và tái cấu trúc mô hình kinh doanh, một chiến lược mang tính bản lề cho giai đoạn phát triển dài hạn. Mặc dù kế hoạch LNST chỉ đi ngang và kết quả quý 1 chịu áp lực chi phí, nền tảng doanh thu vẫn duy trì ổn định, đặc biệt ở các mảng cốt lõi. Điều này cho thấy nhu cầu thị trường không suy yếu, mà lợi nhuận bị “nén” tạm thời do chi phí đầu tư. Khi các dự án lớn đi vào vận hành và chi phí được hấp thụ dần, biên lợi nhuận có dư địa cải thiện rõ rệt. Đây là giai đoạn tích lũy điển hình trước khi bước vào chu kỳ tăng trưởng mạnh hơn từ 2027 trở đi.

Mảng logistics tích hợp trở thành động lực tăng trưởng trung - dài hạn

- VTP đang chuyển dịch từ doanh nghiệp chuyển phát truyền thống sang mô hình logistics tích hợp, với trọng tâm là kho bãi và vận tải – các mảng có biên lợi nhuận cao hơn. Hàng loạt dự án quy mô lớn như trung tâm logistics Hưng Yên, Đà Nẵng hay Logistics Park Lạng Sơn đang được triển khai, tạo nền tảng mở rộng năng lực vận hành. Đáng chú ý, xu hướng thuê ngoài logistics tại Việt Nam còn rất lớn khi phần lớn doanh nghiệp vẫn tự vận hành, mở ra dư địa tăng trưởng dài hạn cho VTP. Việc nâng tỷ trọng kho bãi và vận tải lên 30% doanh thu vào năm 2030 sẽ giúp cải thiện chất lượng lợi nhuận. Đây là bước chuyển mang tính chiến lược, giúp doanh nghiệp tiến gần hơn đến chuỗi giá trị logistics toàn diện.

Mảng chuyển phát duy trì vai trò “xương sống”, hưởng lợi từ thương mại điện tử

- Dù định hướng giảm dần tỷ trọng, chuyển phát vẫn là trụ cột đóng góp doanh thu lớn nhất cho VTP trong nhiều năm tới. Thị trường thương mại điện tử Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng cao, tạo nguồn cầu ổn định cho dịch vụ giao nhận. VTP đang lựa chọn chiến lược khác biệt khi tập trung vào phân khúc hàng nặng, nơi cạnh tranh thấp hơn và yêu cầu vận hành cao hơn. Đồng thời, các giải pháp như Smart Box hay nền tảng Vipo Mall giúp nâng cao hiệu suất giao hàng và trải nghiệm khách hàng. Những cải tiến này không chỉ bảo vệ thị phần mà còn mở ra khả năng cải thiện biên lợi nhuận trong dài hạn.
- **Kết quả kinh doanh quý 1 tạo nền tảng cho khả năng vượt kế hoạch năm.**
- Quý 1/2026 ghi nhận bức tranh kém tích cực khi doanh thu thuần đạt 4,8 nghìn tỷ đồng (-6% YoY), trong khi LNST sau lợi ích CĐTS chỉ đạt 39 tỷ đồng (-44% YoY), phản ánh rõ áp lực chi phí trong ngắn hạn.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	69.68	Tiêu cực
MA 40	68.90	Tiêu cực
MACD	-1.306	Tiêu cực
RSI	37.01	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	60	Đáy cũ
Hỗ trợ 2	55	Đường trung bình MA200 tuần
Kháng cự 1	75	Đường trung bình MA200 ngày
Kháng cự 2	80	Đường xu hướng giảm

## VTP (HOSE) - TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

Giá hiện tại	66.00
Giá mua tiềm năng	58-60
Giá bán mục tiêu (TP)	68-70
Giá bán dừng lỗ (SL)	53
Phương pháp GD	Swing trade

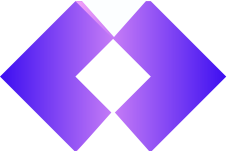
Khuyến nghị  
**TRUNG LẬP**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu VTP hiện vẫn duy trì trạng thái xu hướng giảm trong trung và dài hạn khi giá vận động bên trong kênh giảm được hình thành từ đường xu hướng nối các đỉnh tháng 01/2025 và tháng 01/2026. Bên cạnh đó, giá hiện tiếp tục nằm dưới cả hai đường trung bình động MA100 và MA200, đồng thời MA100 cũng đang vận động dưới MA200, phản ánh cấu trúc xu hướng dài hạn vẫn ở trạng thái tiêu cực. Hai đường MA này hiện đóng vai trò là các vùng kháng cự động quan trọng phía trên, khiến các nhịp hồi phục của cổ phiếu liên tục gặp áp lực bán trở lại.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu VTP tiếp tục duy trì trạng thái suy yếu khi giá vận động dưới cả hai đường trung bình động MA20 và MA40. Đồng thời, MA20 đang có xu hướng cắt xuống và nằm dưới MA40, cho thấy động lượng giảm ngắn hạn vẫn đang chiếm ưu thế và các nhịp hồi phục kỹ thuật chưa đủ mạnh để xác nhận đảo chiều xu hướng. Hiện tại, giá cổ phiếu đang lùi về vùng hỗ trợ quan trọng quanh 60-65, đây là khu vực được nâng đỡ bởi nhiều đáy cũ hình thành trong các giai đoạn trước nên có ý nghĩa hỗ trợ tương đối mạnh về mặt kỹ thuật. Chỉ báo MACD tiếp tục nằm dưới đường tín hiệu và histogram âm đang mở rộng xuống dưới ngưỡng 0. Bên cạnh đó, RSI duy trì dưới ngưỡng trung tính 50 và dao động trong vùng yếu, cho thấy trạng thái vận động của cổ phiếu vẫn nghiêng về bên bán và xu hướng hồi phục hiện chưa thực sự bền vững.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất: 58-60, tương ứng hỗ trợ bởi 1 loạt đáy cũ quá khứ. Kháng cự ngắn hạn 73-75 tương ứng kháng cự bởi đường trung bình MA200 + MA100.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm cổ phiếu này nhưng vẫn muốn giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 58-60.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 58-60 với vốn giải ngân test 25%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.



### Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

### Phân tích cơ bản

**Hoàng Ngọc Quyền**

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

### Chiến lược giao dịch

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

### **Cam kết phân tích**

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

### **Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

